

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 21/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Định, ngày 20 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về chủ trương đầu tư
Dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quyết định chủ trương đầu tư Dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa; Báo cáo thẩm tra số 48/BC-KTNS ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa do Ban Quản lý dự án Dân dụng và Công nghiệp tỉnh làm Chủ đầu tư.

1. Mục tiêu đầu tư:

Tạo điều kiện thuận lợi để mời gọi, thu hút đầu tư; Từng bước đưa các dự án đã triển khai tại Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa đi vào hoạt động và phát huy hiệu quả, góp phần tăng nhanh tiềm lực khoa học và công nghệ của khu, nhất là các lĩnh vực liên quan đến công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data).

2. Quy mô đầu tư:

a) Hệ thống giao thông:

- Đường Đại lộ khoa học: Đầu tư phần mở rộng mặt đường cho các đoạn:

+ Đoạn từ QL1D đến đường ĐS1: Xây dựng mở rộng mặt đường hiện trạng từ 11m lên 15m (theo quy hoạch) và vỉa hè mỗi bên 6m để xây dựng hệ thống hạ tầng

kỹ thuật. Mặt cắt ngang tuyến đường hoàn thiện: $B = 6m + 15m + 6m = 27m$. Tổng chiều dài khoảng 360m.

+ *Đoạn tiếp theo ra biển*: Giữ nguyên nền mặt đường hiện trạng $B_m = 11m$.

- Đối với Đường ĐS1 và ĐS2 thuộc dự án của Ban Quản lý dự án Giao thông làm Chủ đầu tư: Chỉ thực hiện mở rộng nền đường để thi công hoàn thiện các hạng mục hạ tầng kỹ thuật, cụ thể:

+ *Đường ĐS1 (đoạn từ đường ĐS3 đến đường Đại lộ khoa học)*: Có chiều dài khoảng 900m, đầu tư mở rộng nền đường và xây dựng vỉa hè mỗi bên 6m để xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật. Mặt cắt ngang tuyến đường hoàn thiện: $B = 6m + 15m + 6m = 27m$.

+ *Đường ĐS2*: Có chiều dài khoảng 750m, đầu tư mở rộng nền đường và xây dựng phần vỉa hè mỗi bên 6m theo đúng lộ giới quy hoạch để xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật. Mặt cắt ngang tuyến đường hoàn thiện: $B = 6m + 12m + 6m = 24m$.

- Đối với Đường ĐS1B và ĐS1C thuộc dự án của Ban Quản lý dự án Dân dụng và Công nghiệp làm Chủ đầu tư theo Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn: Chỉ thực hiện mở rộng nền đường để thi công hoàn thiện các hạng mục hạ tầng kỹ thuật, cụ thể:

+ *Đường ĐS1B*: Có chiều dài khoảng 876m, đầu tư mở rộng nền đường và xây dựng phần vỉa hè mỗi bên 5m để xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật. Mặt cắt ngang tuyến đường hoàn thiện: $B = 5m + 15m + 5m = 25m$.

+ *Đường ĐS1C*: Có chiều dài khoảng 597m, đầu tư mở rộng nền đường và xây dựng phần vỉa hè mỗi bên 5m để xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật. Mặt cắt ngang tuyến đường hoàn thiện: $B = 5m + 12m + 5m = 22m$.

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông nhựa.

- Xây dựng bó vỉa, vỉa hè và đầu tư trồng cây xanh vỉa hè.

- Đầu tư xây dựng hệ thống hào kỹ thuật để đi ngầm cáp điện và thông tin liên lạc.

b) Hệ thống thoát nước mưa:

- Tuyến mương số 1 (Mương hở): Gia cố tuyến mương hở phía Đông đường ĐS1B (đoạn từ hạ lưu cầu Dốc Mít trên đường ĐS1B đến cống bản 3x6m đường Đại lộ khoa học).

- Tuyến cống số 1: Đầu tư xây dựng tuyến cống thoát nước bằng cống hộp và cống tròn (D600 - D1000)mm dọc tuyến đường ĐS1.

- Tuyến cống số 2: Đầu tư xây dựng tuyến cống thoát nước bằng cống hộp và cống tròn (D600 - D1000)mm dọc tuyến đường ĐS2.

- Tuyến cống số 3, 4, 5: Xây dựng các tuyến cống tròn từ (D800 - D1000)mm để thu nước mưa mặt đường cho các tuyến đường ĐS1B, ĐS1C và Đại lộ khoa học.

c) Hệ thống cấp nước sinh hoạt, PCCC:

- Đối với đường ĐS1B, ĐS1C hệ thống cấp nước sinh hoạt đã được đầu tư theo Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt kết hợp cấp nước PCCC bằng ống HDPE cho các tuyến đường còn lại. Lắp đặt khoảng 12 trụ cứu hỏa có đường kính DN100.

d) Cấp điện và chiếu sáng:

- Đối với đường ĐS1B, ĐS1C hệ thống điện chiếu sáng đã được đầu tư theo Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh.

- Các tuyến đường còn lại được đầu tư hệ thống điện chiếu sáng, toàn bộ hệ thống dây được đi ngầm.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 228.808.182.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm hai mươi tám tỷ, tám trăm lẻ tám triệu, một trăm tám mươi hai nghìn đồng).

5. Nguồn vốn đầu tư: Vốn đầu tư công trung hạn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 – 2025.

6. Khả năng cân đối các nguồn vốn thực hiện dự án giai đoạn 2021 - 2025:

Ngân sách tỉnh bố trí bổ sung trong giai đoạn 2021 – 2025 (bổ sung 18 tỷ đồng cho dự án trình tại kỳ họp HĐND lần thứ 6, khóa XIII và tiếp tục rà soát điều chỉnh, bổ sung vào các kỳ họp sau của HĐND tỉnh).

7. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

8. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2024.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 6 thông qua và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy (b/cáo); TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh;
- Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành liên quan;
- VP Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp. *th*

CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng

